

CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 30/03/2026 đến 08/04/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			30/03	31/03	01/04	02/04	03/04	04/04	05/04	06/04	07/04	08/04
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	356	325	290	253	234	263	290	313	332	348
		Time_max	1h00	2h00	3h00	4h00	16h00	17h00	17h24	18h11	19h00	20h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	97	128	153	157	153	147	130	109	90	72
		Time_min	11h40	15h44	18h00	22h23	23h00	0h21	2h08	3h36	4h44	5h40
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	266	248	223	193	187	207	225	240	252	259
		Time_max	1h23	2h07	3h00	3h02	13h00	14h19	16h00	17h00	18h03	20h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	37	54	70	89	109	115	82	51	26	7
		Time_min	14h46	16h30	17h54	19h08	20h20	7h00	7h17	7h45	8h21	9h03
HÒN DẦU	Nước lớn	Hmax (cm)	317	288	252	216	236	254	267	275	282	291
		Time_max	2h18	3h20	4h24	11h23	15h07	16h14	17h14	18h18	20h00	21h03
	Nước ròng	Hmin (cm)	80	107	128	146	154	138	109	86	71	61
		Time_min	15h36	17h26	19h27	21h09	0h00	6h10	7h00	7h44	8h24	9h02
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	325	292	257	239	247	260	275	294	315	334
		Time_max	2h20	3h00	3h00	12h11	14h14	16h00	18h00	19h19	21h28	22h08
	Nước ròng	Hmin (cm)	109	133	161	189	183	153	129	109	93	82
		Time_min	16h05	17h13	18h14	19h11	6h22	6h52	7h25	7h59	8h34	9h12

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			30/03	31/03	01/04	02/04	03/04	04/04	05/04	06/04	07/04	08/04
HÒN NGU'	Nước lớn	Hmax (cm)	233	213	200	219	233	239	239	234	227	221
		Time_max	2h00	2h07	12h00	13h00	14h00	15h00	16h00	17h00	18h02	19h23
	Nước ròng	Hmin (cm)	44	52	64	81	102	77	59	49	46	47
		Time_min	16h56	18h10	19h15	20h10	6h55	7h28	8h02	8h34	9h05	9h33
CỒN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	105	107	115	124	130	132	130	128	124	119
		Time_max	23h00	10h27	12h00	12h25	13h11	14h00	15h00	15h09	16h00	16h16
	Nước ròng	Hmin (cm)	54	52	50	51	54	52	47	43	42	43
		Time_min	16h00	17h40	18h39	19h23	20h00	7h30	8h00	8h30	8h58	9h26
SON TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	118	119	123	127	131	135	137	138	136	132
		Time_max	21h00	22h00	10h20	11h00	11h00	11h13	12h00	12h00	12h22	13h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	54	60	68	76	73	71	68	66	64	63
		Time_min	2h50	3h32	4h07	4h34	17h39	18h12	18h48	19h30	20h19	21h19
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	134	128	122	116	125	135	145	153	159	162
		Time_max	18h11	20h00	21h00	10h00	10h07	10h23	11h00	11h10	12h00	12h13
	Nước ròng	Hmin (cm)	41	47	55	64	64	54	47	42	39	38
		Time_min	2h12	2h46	3h13	3h35	16h46	17h37	18h29	19h24	20h23	21h27
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	157	155	149	152	158	163	168	170	172	171
		Time_max	20h11	21h00	22h00	10h00	10h00	10h05	10h18	11h00	11h00	11h26
	Nước ròng	Hmin (cm)	71	77	85	83	78	75	74	74	75	76
		Time_min	2h33	3h05	3h32	16h26	17h05	17h45	18h27	19h12	20h02	21h01

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			30/03	31/03	01/04	02/04	03/04	04/04	05/04	06/04	07/04	08/04
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	193	188	182	175	181	189	195	200	202	201
		Time_max	20h03	21h11	22h12	23h09	11h00	11h13	12h00	12h02	12h28	13h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	107	117	127	133	127	124	122	121	120	119
		Time_min	3h31	4h03	4h28	16h46	17h43	18h38	19h33	20h29	21h33	22h48
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	178	165	149	135	143	151	158	164	168	171
		Time_max	19h04	20h00	21h00	9h20	10h00	10h00	10h15	11h00	11h27	12h21
	Nước ròng	Hmin (cm)	48	64	82	99	93	84	73	62	51	43
		Time_min	2h29	3h04	3h34	3h55	17h38	19h03	20h17	21h16	22h04	22h46
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	253	247	244	244	251	260	269	276	282	287
		Time_max	20h07	22h00	23h59	0h00	12h00	12h05	12h21	13h00	13h00	13h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	154	165	178	183	167	155	146	140	136	135
		Time_min	4h06	4h55	5h31	18h14	18h49	19h23	19h56	20h31	21h07	21h48
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	370	372	377	380	382	385	384	380	376	370
		Time_max	13h13	14h00	14h00	14h22	15h00	15h02	15h19	16h00	16h00	16h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	94	102	118	141	132	124	123	127	134	136
		Time_min	5h59	6h48	7h31	8h09	21h10	21h44	22h19	22h55	23h35	0h00
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	346	341	336	330	334	345	354	363	369	372
		Time_max	20h22	22h00	23h00	0h00	11h13	11h23	12h00	12h00	12h00	12h21
	Nước ròng	Hmin (cm)	228	241	256	268	259	254	251	249	248	247
		Time_min	3h46	4h19	4h45	17h05	17h56	18h47	19h40	20h36	21h36	22h44

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			30/03	31/03	01/04	02/04	03/04	04/04	05/04	06/04	07/04	08/04
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	338	336	332	327	320	314	304	298	289	289
		Time_max	1h00	1h19	2h00	2h15	3h00	3h08	4h00	4h00	4h29	22h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	108	129	153	158	149	144	141	139	138	133
		Time_min	18h36	19h04	19h21	8h00	8h22	9h00	9h31	10h18	11h26	13h16
THỎ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	116	113	111	113	115	117	119	120	120	121
		Time_max	0h00	0h00	0h03	13h00	14h19	15h09	16h00	17h00	18h00	19h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	97	100	102	99	95	92	89	87	86	85
		Time_min	14h26	15h34	7h46	5h00	5h29	6h04	6h40	7h17	7h53	8h31
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	112	107	103	104	106	109	114	120	123	124
		Time_max	0h00	0h23	1h00	13h26	15h00	17h00	20h00	21h00	21h26	22h01
	Nước ròng	Hmin (cm)	68	74	82	77	73	71	69	69	68	68
		Time_min	16h40	17h25	18h07	6h31	7h03	7h36	8h12	8h50	9h30	10h14

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.

Tin phát: 09h30 ngày 30/03/2026

PHÒNG DỰ BÁO HẢI VĂN



Trịnh Thị Phụng

